

'đây những tháp gầy mòn vì mong đợi ... những đôn xù a đã nát dßi thời gian ... những sông vßng lê mình trong bóng tối ... những tiếng Chàm lß lời rß rên than.' (Chß Lan Viên)



- Những sĩ Văn Cao vào thăm xß Huß, có một đêm cùng nàng ca kß đßt thßn kinh, đôn lßnh trên sông Hßng, đôn lúc thßn trí bißn thành khối sßng, đã nhìn cßnh chùa Thiên Mß, bßng cßm nhßn rßng chung quanh ông, nhß có vài gißt Tháp Chàm tß trßi xanh rßi xußng.

Thßt vßy, ai đã tßng một mình, lßm lủi trong bóng hoàng hôn gißa mùa thu hanh vàng, mà vắng vßng nhß còn chßm lßi một chút heo mây bàng bßc, qua những nßo đßng quê cßa bßn qußn mißn bßc Bình Thußn. ß đó xa một tßng ngôi tháp Chàm đôn qußnh trên đßi gió, khißn cho ai nhìn, cũng sßng sß vì ngß là những tha nhân đang đßng hành vßi thßi khßc và không gian vô tßn.

Tßt cß rßt lß trong nßi bußn phßng phßt trên một đá, thßn nhiên đi qua cußc đßi, khißn cho ta cũng phßi bâng khußng trong những bßc vß đi quanh qußn.

Hßi ßi đßi ngß trong cung thßng tang đßn đó, không bißt phßi có bao nhiêu bißn nhß mßi đß, đß mà xß chia nßi sßu cùng vßi những ngß thiên cß? hay vßn chß thßy rußt gan đòi đoßn, sußi lß đßm đßa, nßo nùng hßn hßn và dùng đßng lúc chia tay.

Đến ng träc tháp Chàm, bäng ngao ngán vô cùng cho sä phän khäc nghiät cäa trái tim đau. Cho nên trong näi chä thiên cä, có lúc ta và tháp đá đã hòa chung näi đam mê khäc khoäi trong mäa thu hiu hät, lä män chất mäi và cä thä mà ngóng cho täi bao giờ .

Mäa thu làm räng cánh hoa mäp vàng đeo đäy trên nhäng hàng giäu tre đan träc ngä, nhäng không đä đä täy xóa rêu bäi thäi gian bám đäy tháp cä. Nhäng näo đäng Ma Lâm, Phan Rí, Long Häng, Phan Rang näng gió cát biän, bao đäi vän chäa thay đäi bäc chân ngäi Chàm väi các tà áo đä màu vàng xanh hoa lý, bó sát nhäng ngäi phän mät näng mäi säng đam chiêu khäc khä. Bäc chân lê thäe in bóng, trên nhäng đäng quä cát bäng, trong buäi chiäu tà, làm kä hành nhân qua đó thêm thäng, thêm lä.

Đäc theo con đäng thiên lý tä Phan Thiät ra täi Thäa Thiên, đó đây vän còn nhiäu đän tháp cäa ngäi Chàm đä läi, tuy bä phong säng däu däi nhäng không đánh mät nét kiäu hänh cäa mät thäi vang bóng nhä các tháp Pô Naga, Hòa Lai Pô Klong Girai, Pô Romê, Pô Shanä, Cánh Tiên, Mä Sän, Trà Kiäu.

Täi nay cũng väa đúng 100 năm phát hiän khu di tích Mä Sän và nhiäu công trình khäo cäu đäc công bä nhäm xác đänh läi các niên läch, phong cách kiän trúc, tuy nhiên cũng chä là công viäc quan sát đä diän tä, mà chäa chính thäc đi sâu vào hän cäa đá gäch bên ngoài, tä lâu vän xa lä väi nhà khäo cä.

Ai cũng biät tháp Chàm là mät công trình kiän trúc nghä thuät đäc đáo cäa dân täc Chiêm Thành, thä hiän tài năng cäa ngäi xäa đã đät täi kä thuät xây cät tinh vi khi xây täng, mà không cän dùng hä väa, khiän cho tác phäm càng tăng thêm thäm mä. Trong công trình xây đäng tháp, mäi đây qua sä nghiän cäu lâu năm cäa mät chuyên viên tên Lê văn Chänh, cho biät 'Chính viên gäch mäi là yäu tä quyät đänh.'

Theo tác giä trên, ngäi Chàm xäa làm gäch bäng cách đem đät sét täi phäi khô, tán giä thành bät và trän chung väi chät phä gia, räi sä näc nhäi đät cho thät nhuyän träc khi đem in. Nhiät đä nung gäch cũng phäi nhät đänh, đä không chín quá, khiän chät phä gia bä phä thäi, làm cho viên gäch bä 'khäc' giäm đi giá trä, ngäc läi không chín đä, gäch bä bä không xây đäc.

Gäch nung xong läi đäc ä kín trong lò, qua mät thäi gian, đä viän gäch không bä đäng hóa quá säm, làm mät màu, đä đäu và sä dính kät bän chät. Quan träng hän hät là móng nän cäa

tháp, nên khi chúng ta đi ngang qua mặt trống ngang gạch nằm bên trên, tất cả đều dùng chung một loại gạch, để toàn khối tháp đều được nối liền, thu nhận nguồn năng lượng âm dương đều đặn, khi nào cho các viên gạch đủ và trí nào cũng luôn tồn tại như một màu sắc cố hữu.

Với kết cấu như móng, người Chăm dùng đá cuội và cát làm lớp đệm, xong đem gạch giã vụn trộn thêm chất dính, sử dụng và nên làm thành mặt trống ngang đá bột dính với thời gian. Mặt bí mật khác là chu vi móng nên, luôn bằng chiều cao tháp, để quân bình trống ngang. Theo các chuyên viên xây dựng hiện nay, thì việc làm nên móng bằng gạch, là để tăng cao độ đều đặn năng lượng lên, vì gạch Chăm vốn xốp nên hút và thấm nước thật nhanh. Bởi vậy chân tháp càng rộng thì tháp càng mau thoát nước vào mùa mưa, và ngược lại khi đất khô mọng cũng thấm nhanh lên để tháp vào mùa nóng bốc.

Tóm lại tháp Chăm là mặt trống ngang kiến trúc, bao gồm mặt Kalan, tức là tháp chính và nhiều ngôi tháp nhỏ, cùng nhiều công trình phụ với những tiêu phẩm điêu khắc đặt trong lòng tháp như các trống ngang, vua chúa, hoàng hậu, vũ nữ và các bệ Linga-Yoni. Ngoài ra những bí ẩn về tháp Chăm hiện nay với những di sản xây dựng, mặt dù được Lê văn Chấn ghi lại thích là do viên gạch cùng với những ghi thuyết cho rằng người Chăm xây tháp bằng gạch sấy khô, chèn gạch rỗng nung để đỡ tháp. Lại có thuyết nói là họ dùng dầu rái để làm dính các viên gạch hay chèn mài nhẵn mặt các viên gạch trong nước rồi xếp lên, khi khô gạch sẽ dính chặt với nhau, mà không cần dùng chất kết dính xi măng hiện nay. Nói chung dù có được ghi thích thế nào chăng nữa, thì những bí ẩn cổ tháp Chăm, cũng như Ngưỡng và Đền Chiêm Thành, chắc chắn vẫn không thay đổi, trải qua hàng ngàn năm cũ đời mới sống lại, vẹn mãn bí mật.

+ NHÓM ĐỀN THÁP PÔSHAN Ở PHÚ HẢI, BÌNH THUẬN:

Vào tháng 4-1995, các nhà khảo cổ học đã phát hiện được ở Lũy Ong Hoàng, thuộc xã Phú Hải, thành phố Phan Thiết. Tại khu vực này, còn nhiều dấu tích và số lượng cổ vật xưa lâu rồi, như những chiếc rìu đá, mảnh vỏ bằng gốm thô, được xếp vào nền văn hóa cổ Sa Huỳnh, có niên đại cách nay chừng 2500-3000 năm. Điều này chứng tỏ trước khi Phù Nam và Lâm Ấp lập quốc, đây đã có thể dân sinh sống.

Riêng nhóm tháp Chăm Pôshan có niên đại vào khoảng thế kỷ VIII những các di vật đồ đồng và đồ sắt thì có sớm hơn, vào khoảng thế kỷ VI-VII. Để biết các nhà khảo cổ còn phát hiện nhiều vật, được xác nhận là cổ vật thuộc Phù Nam. Tất cả qua khảo cổ, đã cho chúng ta hiểu biết phần nào về những giai đoạn lịch sử trống đời cổ bán đảo Đông Dương những tài liệu đã minh xác: "Khánh-Bình là đất cổ Phù Nam, sau đó bị Chiêm Thành sáp nhập."

Vào giữa thế kỷ VIII, miền Bắc có nhiều bị nạn đói, nên trung tâm Chiêm Thành dời vào vùng Khánh-Bình, xây dựng tháp Pô Nagar hay là Tháp Bà hiện còn tại Nha Trang. Giai đoạn này được gọi là Váng trị của Panduranga, truyền được sáu đời vua, kéo dài một thế kỷ. Sau đó trung tâm của Váng quốc lại di chuyển về phía bắc. Châu Panduranga lại bị bạo hoàng làm trái đời, giữa biên giới hai nước Chân Lạp-Chiêm Thành, cho tới năm 1697 trở thành tỉnh Bình Thuận.

Tới đó, vùng đất hoang vu này, như có lời dân Đai Việt từ miền ngoài vào khai khẩn lập nghiệp, trên bề cũng như dưới biển, mới có Bình Thuận ngày nay. Bởi vậy Phan Thißt, trong khoảng thế kỷ IX-XVII, không có một công trình kiến tạo nào ngoài nhóm đền tháp cũ từ trước.

Nhóm đền tháp Pôshan cách Phan Thißt chừng 7 km về hướng đông bắc, trên đường đi Mũi Né, Hòn Rßm, vùng đất du lịch mới khá thác, rất được người ta xem là chu kỳ. Tháp tọa lạc trên đồi đất, mang một cái tên rất huyền thoại, đó là Lưu Ông Hoàng. Tháp rất cũ, vì được dựng lên từ thế kỷ VIII, đền thờ thần Shiva.

Sau đó vào thế kỷ XV, lại xây thêm tháp thờ công chúa Pôshanu, nên cả nhóm tháp mới có tên chung là Pôshan tới đó. Phong cách kiến trúc ở đây, được xếp vào nghệ thuật Hòa Lai, giống như lại kiến trúc các tháp Chăm tại thánh địa Mỹ Sơn, Quảng Nam, có trên 1200 năm tuổi rồi.

Do trên, các tháp Chăm ở đây hầu như khác biệt với những di tích Chiêm Thành ở Ninh Thuận. Tại Phan Rang, các di tích kiến trúc đều xây bằng các trụ hình vuông và hình chữ nhật, lại trang trí đầy các tượng đá, lá nhĩ, hình thù thú vật bằng đá rất quái đản. Trái lại tháp Chăm Pôshan được xây bằng loại gạch lại được mài nhẵn và có dùng chót đỉnh. Bên ngoài các trụ áp tượng hình tròn, không dùng đá trong việc xây cốt hay trang trí, tóm lại toàn bằng gạch, đó là những điểm khác biệt của phong cách nghệ thuật Hòa Lai.

Trong số nhóm tháp tại đây, các tháp có từ thế kỷ VIII, hiện còn 3, gồm một tháp chính và 2 tháp phụ. Riêng tháp thờ công chúa Pôshan, đã bị vùi sâu dưới lòng đất từ thế kỷ XVII, nay mới được phát hiện qua công trình khảo cổ. Riêng phía trong tháp chính, còn thấy bằng tượng Shiva là bß Linga-Yoni, tức bằng đá xanh đen, cùng với những điêu khắc khác cũng bằng đá, được chạm trổ rất tinh vi nghệ thuật.

Tái tháp B còn láu tráu nhiáu tài liáu liên quan đán tín ngáng, trong đó có nói tái sá thá con bò Thán Nandin báng đá rát lán nhá tái các đán tháp Chàm tái Ninh Thuán, nháng nay đã bián mát. Tháp Pôshaná tá lâu ván do nhóm ngáng i Chàm sinh sáng tái Ma Lâm Chàm gìn giá và pháng cúng, theo truyán tháng cáa tá tiên bao đái.

Ngoài ra á đây còn có nhiáu táng đá linh áng mà ngáng i Chàm xáa thá cúng gái là ông Dâng-Bà Dâng. Tái Thách Long, thuác quán Hái Long còn truyán thuyát vá láng vá cháng ông bà Dâng, là đôi thanh niên nam ná, bángáng i Chàm chôn sáng đá làm phép ám đái trán giá vàng bác châu báu, đã chôn trong thái chián tranh. Sau này ngáng i VN đán á và tiáp tác láp miáu thá cúng háng năm, đá tránh bá Quá Dâng khuáy phá.

Tái Phú Hải trên đái Ngác Lâm, còn có mát tháp thá Đác phángáng i Chàm. Ká bên có mát ngôi chùa, xây cát theo kiáu Chiêm Thành, báng đát đán chín có chám khác rát đáp. Vì thá chùa này đác gái là chùa Tháp. Tángáng truyán chúa Nguyán Anh trên đáng táu quác, thuyán có ghé vào đây, nên đã sác tá là Báu Sán tá. Trên đáo Phú Quý, ngoài khái cách Phan Thiát hán 100km, còn có mát miáu thá Bà công chúa Chàm

Trong tánh Bình Thuán, ngoài nhóm tháp Chàm tái Phú Hải, đác theo quác lá sá 1 tá Phan Thiát tái Tuy Phong có 5 xã Chàm và 5 xã Tháng nháng quan tráng hán hát, là dù Chiêm Thành tuy bá vong quác hán ba thá ká, nháng háu hát các di lách lách sá cáa há, đã đác các chính quyán và dân Đái Viát tánh Bình Thuán, trân quý báo vá giá gìn rát tích các, dù các ngôi tháp trên gán nhá nám trong các khu vác mát an ninh. Trong khi đó, tái các tánh Quáng Nam, Quáng Ngãi, Bình Đánh, qua thái gian chín năm cháng giác Pháp, đã bá cái gái là VC-Liên Khu 5, bát tiêu thá thành bình đáa, ngoái trá nhà cáa, tài sán cáa ngáng i Viát gác Hoa.

Bái váy nên Phát Vián Đáng Đáng á Quáng Nam, bá đáp tái viên gách cuái cùng. Tá hán trong thái gian chián tranh xâm lách mián Nam (1955-1975), VC trán vào Thánh đáa Má Sán, rái bán phá chác gháo Má và VNCH, khián cho Hoa Ká phái giái bom vùng này, làm há hái nhiáu di tích cáa tán nhân đá lái tá máy chác thá ká qua.

Cũng trong đáa phán Bình Thuán, tái Phú Đán, xã Long Háng còn tháp Phá-Chá Caikru (ông Gá), á Long Đán có miáu Pô Praga (ông Gáo), đác cángáng i Viát lán Chiêm, tôn thá làm Thành Hoàng. Ngoài ra còn nhiáu di tích cáa ngáng i Chàm xáa đác tìm tháy áp Long Phác, xã Phác Thá, quán Tuy Phong gám các tángáng cáa thán Bamung, Pô Nagar, Tagar Chak, Uma hay các Kút báng đá thá thán Pô Pan.

Tổ tiên người Ngự c Sơn, xã Chư Lư, quận Hòa Đa, ngày nay còn di tích tháp vua Pô Kloong Ghul, nằm giữa những ngôi cát trắng, trông giống như thành bao bọc. Theo sử liệu, Pô Kloong Ghul, sinh tại làng Ninh Hoà, xã Hòa An, quận Phan Lý Chàm ngày nay. Từ năm 1773-1774 người Chăm theo Tây Sơn nổi lên chống lại chúa Nguyễn. Tổ tiên Thành Phố Phú Yên, nay chúa Thành Hòa vì vậy nên bị Thành phúc Hòa phạt.

Tổ tiên Thuộc Thành Trục, từ năm 1693 trở đi, các Phiên vương Kô Bà Trục và Chư Vương Cổ Tá là những người tiếp tục truy. Năm 1782, Tây Sơn vào Bình Thuộc, Tá đem vàng bạc và ngọc ra hàng. Năm 1788, Nguyễn Anh từ Gia Định ra Trung, bị quân Tá chặn đánh dữ dội, những người cùng cũng bị Nguyễn Văn Hào thu phục phe chúa Nguyễn giữ tại Phan Rí. Từ đó, chúa Nguyễn Anh chiếm đoạt vương quốc Chiêm Thành mà phong Nguyễn Văn Chiêu làm chủ người, Nguyễn Văn Hào và Nguyễn Văn Chân làm cai cơ, cùng trở lại giữ Bình Thuộc Thành.

Thật sự cả ba người trên đây là người Chăm. Riêng Nguyễn Văn Chiêu tên thật là Môn-Lai-Phù-T. Phiên vương Chiêu hay Pô Kloong Ghul từ vị vua được 27 năm, khi mất được người Chăm xây tháp thờ. Người Sơn, các tông đồ của Pô Kloong Mon Nai, Pô Bia Xom được thờ trong chùa Thuộc Đông. Tổ tiên Ap Hòa Thuộc, xã Chư Lư còn 5 miếu như đền đá, mà người Chăm gọi là Kút, thờ các tro cốt trong hoàng tộc vua Pô-Rômé, cũng như nhiều tro cốt khác, trong đó có vua Pô-Yang-Thak (1627-1651).

Cũng từ bốn quận miền bắc Bình Thuộc, nay còn sót lại vòng thành sông Lũy. Thành này nay thuộc liên ranh ba quận Hòa Ninh, Phan Lý Chàm và Hòa Đa, được xây bằng đá ong, có chiều dài 3m, cao 4m, bao bọc hai mặt đông-tây con sông, chiều dài trên 5 km. Đây là thành lũy cuối cùng của vua Bà Tranh, chống ngăn quân Chư Vương Cổ Nguyễn Hòa Cổ năm 1692. Thành bị hủy hoại như những viên gạch vỡ nát và nằm sát quai lộ số 1, cách Phan Thiết chừng 50 km.

Trong quận Phan Lý Chàm, còn có núi thần Yan-Yin được truyền tụng. Đây là một thắng cảnh cũng là một di tích của người Chăm. Núi nằm về phía tây thềm Sông Mao chừng 17 km. Trên đỉnh núi có một tảng đá rêu lùn, bằng phẳng, từ đó có thể nhìn xuống một thác nước chảy vào một thung lũng, có la liệt những hình đá trông như bình rượu, yên ngựa và kèn hoa đồ chơi mà quý tộc là phong lan, tất cả những sắc bén mùa.

Khi bên trái có ngọn núi cao thềm hùng vĩ, người Chăm gọi đó là chòm sao của thần Yan-Yin.

Tßi Thanh Vß hay Xa Raik, sau này đßc ngßi Vißt gßi là Đßi Hòa, xã Lßc Trß có tháp thß bà Chúa Xß vßi tßng tßc bßng ngßc thßch. Ap Vĩnh Hanh còn tháp thß Pô Khrah Trà Toàn. Pô Khrah là trißu đßi Chiêm Thành luôn xây ra nhißu bißn loßn vì sß tranh giành ngai vàng cũng nhß nßn đối trong nßc.

Gißa thß kß XV, kinh đô Chà Bàn (Pan Angui) thßt thß, Trà Toàn cùng hoàng tßc chßy vào lánh nßn tßi vùng thßng du Mßng Tê (Tánh Linh-Bình Tuy). Sau đó Đßi Vißt rút quân vß, nên Chiêm Thành trß lßi chißm Phú Yên và đóng đô tßi Bley-Bait-Pa-Nan tßc Tuy Hòa nhßng cußi cùng Trà Toàn rút vß Châu Hanh và mßt tßi đó. Trong tháp hißn còn mßt chßu nßc phép, ba hòn đá thß, mßt lß hßng và nhißu Kut bßng đá.

Mßt tháp khác cũng trong xã Lßc Trß, tßp Phú Nhißu thß vua Pô Kok Dih cũng là tên cßa vua Pô Long Gari cũng có tháp chính tßi Phan Rang. Đây là mßt vß minh quân, làm vua tß năm 1166, đßng thßi vßi vua Lý Anh Tôn. Vì có nhißu công trßng vßi nßc, nên ngßi Chăm nhß n và lßp đßn tháp khßp nßi đß phßng thß. Trong lúc sinh tißn, vua hay ngß vß Phú Nhißu nghĩ mát, nên dân chúng đß đây có lßp bia kß nißm. Tßi Ap Lßc Trß còn đßu hành cung cßa vua Trà Duyßt và mß cßa Pô Tathun Ghnoh (ông Gß), bß Tây Sßn đßy lên Đßng Nai Thßng mßt năm 1711.

Tßi tßp Thanh Hißn xã Hßu An còn tháp thß vua Pô-A-Nith, ngßi Chân Lßp đã cßp ngôi vua Chiêm Thành vào thß kß thß XVI. Ông này là con cßa Pô Kloon-Ha-Lâu. Trißu đßi này kéo dài đßc vài chßc năm mßi mßt. Hißn còn di tích hành cung cßa Pô Klon Ha Lâu và Yai Pa Ral, nßm bên hßu ngßn sông Lßy, đßi dißn vßi chùa Bà Thiên Hßu do ngßi Minh Hßng đã lßp ra.

Tßi xã Tßnh Mß hißn còn nhà cßa bà qußn chúa em vua Pô Klon Ghol, vßi các bßo vßt cßa vua Chăm đß lßi nhß 2 mũ vàng, 3 mũ hoàng hßu, mßt đôi xuyßn vàng, 1 đôi bßc, 3 đôi hoa tai và các xiêm áo. Trong tßp này còn có Công chúa Nguyßn thß Thêm cũng giß mßt sß báu vßt cßa các vua chúa Chăm. Tóm lßi khßp các làng mßc xa gßn trong qußn Phan Lý Chăm, hßu nhß nßi nào cũng còn nhißu di tích và tháp đßn lßn nhß thß cúng các vị vua chúa và hoàng tßc Chiêm Thành.

Ngßi ta nói Bình Thußn là đßt vua đß cũng rßt đßng, vì nßi này có Lßc Trß, Hßu Quách, Phß Hßi, Ma Lâm Chăm..., còn lßu đßu đßy rßy bia ký, lăng mß cùng nhißu kß vßt thßi xßa cßa các vß vua chúa nßc Chiêm, đó là chßa kß tßi Phß Hai tßng là nßi phát tích cßa Thß tßc Cau (Kramucavamca), vào thß kß thß VI sau TL, mà di tích sót lßi là nhóm đßn tháp trên đßi Ngßc Lâm.

+ THÁP PÔ KLONG GIRAI n PHAN RANG:

Còn đ c g i là Tháp Chàm,xây trên m t ng n đ i g n ga xe l a và qu c l 11, Phan Rang-Đà Lạt. Theo truy n thuy t, thì tháp do chính nhà vua xây, v sau dân chúng đ p t ng nhà vua đ th c cúng. Ông là m t minh quân, có nhi u công l n v i n c Chiêm Thành. Th i gian tr vì t năm 1151-1205, đã th c hi n đ c nhi u vi c làm có ích l i, nh t là trong lãnh v c nông nghi p. Ông đ p đ p Nha Tr nh trên sông Kinh Dinh, r t thu n ti n trong vi c đ n th y nh p đi n, đ p này đ n nay v n còn đ c x d ng. Riêng tháp Pô Klong Girai g m m t tháp chính và nhi u tháp ph xung quanh. Hi n tháp đ c coi nh m t trung tâm th ph ng các vua chúa Chàm, trong c ng đ ng chung c a s c t c Chiêm Thành. Ngoài ra n i này còn là n i đ ti n hành các l h i ngày t t, văn hóa, tín ng ng c truy n Chiêm Thành.

+ THÁP BÀ NHA TRANG:

Còn đ c g i là tháp Pô Nagar n Xóm Bống, Vĩnh Ph c, Nha Trang trên QL1. Toàn b khu tháp đ ng trên m t ng n đ i, sát b sông Cái, trông ra bi n đông. Đây là thánh đ a c a v ng tri u Panduranga, đ c xây vào th k th IX. Qua dòng l ch s , Tháp b tàn phá nhi u l n r i l i đ c trùng tu, cho t i khi thu c Đ i Vi t, m i đ c b o toàn cho t i ngày nay.

Tháp th n th n Pô In Nagar hay Thiên Y A Na là bà chúa x n c Chiêm Thành. Đây là m t c m tháp g m nhi u tháp nh . Tr c kia có 6 tháp, 2 tháp th ông bà Thiên Y, hai tháp th cha m nuôi và hai tháp còn l i th con cái c a n th n. Hi n nay ch còn có 4 tháp g m đi n chính l n nh t th bà. Ngoài ra còn các tháp tây, nam. Tháp chính có chi u cao 22,48m, n n tháp cao 1m. Có khảm th cao 10.8m, bên trong th t ng n th n và ng u t ng Yoni. Trên các t ng tháp đ u có nhi u tác ph m điêu kh c các tiên n bay l l ng trên không, đ ng xa t ng nh s p sà xu ng tr n th . Tháp hi n nay g n nh thu c v ng i Vi t và Hoa đ n nhang khói cúng bái. Ng i Chàm ch t i cúng tháp Bà n Ap H u Đ c, xã Ph c H u, qu n An Ph c, Ninh Thu n mà thôi

+ THÁNH Đ A M S N QU NG NAM:

Cách Đà N ng v h ng tây-tây nam kho ng 68 km, n m sâu trong m t thung lũng b n b là

Những Bí ẩn Cổ tháp Chàm

Tác Giả: Máng Giang

Thứ Năm, 26 Tháng 5 Năm 2011 06:29

núi non chôn chôn bao kín. Đây là nơi thu hút đông đảo nhà khảo cổ khắp nơi, vì bên trong chôn cất quá nhiều bí ẩn không ai giải thích được. Đền biết thánh địa, chôn cất thây cúng thần linh, nên theo quan niệm của Ấn Độ giáo, phải được xây dựng trong chôn thây nghiêm, nên cùng thây thôn, cách biết với thây giải ngoài đời.

Thầy tiên chi, nhà thơ Châm Lan Viên trong lúc lang thang đi hái nhụy vô tình, bắt chợt thấy khu đền tháp cổ của người Chăm còn sót lại, đã dựng lòng trong lòng khóc như thây nhụy đời:

'đây nhụy tháp gầy mòn vì mong đời

nhụy đền xưa đã nát dưới thời gian

nhụy sông vắng lẻ mình trong bóng tối

nhụy từng Châm lời rên rên than.'

Đó cũng là nhụy lý do gây xúc động trong lòng mọi người, khi tìm về nhụy quan trọng của xây dựng bằng mồ hôi máu của cộng đồng dân tộc. Một Sơn môn đời xưa là nhụy lời thì thắm của đất, dù là bấy giờ có đền phụng thờ tiên và hát chầu tranh, nhụy muôn chầu mướn nhìn vào cũng không phải là chuyện đời. Khách du ngoạn phải ngắm mình để vượt qua một đoan đời dài xuyên suốt suốt.

Chết là cái chết của nhụy hát chân hay vô ý giẫm vào đá rêu, lá mồi. Bởi vậy dù được mọi người, quynh cáo, sự chết chôn có bao nhiêu người biết, người trẻ trẻ c 1975, du kích và bắt đời chính quy núp sống vùng này. Ngày xưa người Ai Cập chôn cất biết đã dùng cách gì, để nâng các tầng đá nhụy hát nhụy cân để dựng kim tự tháp, giêng như người Chăm xây tháp chôn bằng gạch cát mà không cần hồ vữa. Cho nên dù với mục đích gì chẳng nữa, hai công trình thiên nhiên và đời để đánh giá và trên hát cũng vẫn còn bí mật mầu.

Bằng qua cửa Khe Thôn là vào khu thánh địa, trên gian mọi cộng đồng thây tái ê chôn trôn của nh

hoang liêu såu cß đß, nát vß tan hoang, nhßt là tßi khu tháp đánh đßu bßng A1, là nßi mà VC chißm làm mßt khu, nên bß Mß gißi bom vào đây ác lißt. Mß Sßn là mßt thßng lßng hßp thußc mißn trung du tßnh Qußng Nam, đß cß bao bßc bßi nhißu vòng núi cao thßp, liên tißp bên ngoài, kß bên là con sông lßn.

Thánh đßa do vua Bhadvavarman xây đßng đß thß cúng các thßn thánh trong đßo Bà La Môn. Mßi đây lßi giao cho mßt ngß i Ba Lan tên Kazimierz Kwiatkowski hay Kazik trùng tu, tái tßo đß cầu khách du lßch trong và ngoài nß cß. Nhißu ngß i bßo Mß Sßn có thân phßn gißng nhß ngß i Chiêm Thành, khi trßi qua nhßng dòng thác lß cßa thßi gian. Thßt vßy, tháp đß cß thành lßp và chăm sóc chßa tßi mß i thß kß, thì do binh bißn, phßi bß hoang trên mßy trăm năm. Sau đó thßi gian chißn tranh khßi lßa mßt mù, thánh đßa liên tißp hßng lãnh bom đßn và sß tàn phá tß mßi phía nhßng nßng nß nhßt là thßi kß tiêu thß kháng chißn và giai đßo n 1960-1975.

Tßt cß đßu là nßi đau chung cßa nß cß Vißt và nhßng ngß i bßt cß là ai đã sßng ß đây. Đêm dài VN trong ngß cß tù nô lß cßng sßn, có khác gì đêm bußn vô tßn cßa Mß Sßn hßng ngàn năm khß cß khoßi, dù ß đây đang chênh chßch bóng trắng thßng huyßn trùng hßng sßng bßc. Trong thánh đßa ngßn ngang tháp mißu đßn đài nhußm sßu loang lß, bußn rßu ngàn năm vßn kißp đßng ngß nhßng hòn Đßn, hòn Vußt Mßo nßi rßng Mahaparvat nhß đßi chß. Tßt cß đßu im lßng, trßm mßc, tßnh không kß lußn nhßng tißng thì thßm cßa đá. Ngoài ra chßng nghe có gió vßng tß hàng cây Bßch Đßn, hoà âm cùng tißng đß nß non trong đêm dài bßt tßn, khißn cho chim chßoc cũng sß, phßi lßa bßy. Mß Sßn hùng vß dißm tuyßt dù đã bß suy tàn, nhßng dù có mußn màng chẳng nßa, thì chßc chßn tß đây sß đß cß yên nghß trong vòng tay bao che đßu ái và thân thßng cßa ngß i Vißt bao đßi.

Mß Sßn là mßt tßng thß kißn trúc lßng lßy và đa đßng nhßt trong nßn kißn trúc mß thußt cßa Chiêm Thành. Thánh đßa gßm 70 đßn tháp và mßt sß lßn bia ký có niên lßch liên tßc qua nhißu thß kß tß IV-XIII nhßng nhißu nhßt trong khoßng thß kß VI-IX sau TL. Vua Bhadravarman I khßi đßu xây cßt nhßng công trình, đß thß phßng tß tiên, thßn thánh và đßn thß chính cßa mình cũng nhß hoàng tßc, hoàng trißu. Tß đó vß sau cß tißp tßc hoßc trùng tu, cho tßi thß kß thß XIII coi nhß chßm đßt.

+ THÁNH ĐßNG Cß A NGß I CHĂM THEO HßI GIÁO:

Ngß i Chăm dù theo đßo Hßi cũ (Bani) hay Hßi giáo mßi, thßng có mßt thánh đßng đß hành lß. Đây là mßt nßi rßt quan trßng trong đßi sßng tâm linh cßa ngß i Chăm, nhßt là nhßng ngß i sßng tßi Sài Gòn và Châu Đßc. Thánh đßng đßo Hßi thßng đß cß xây trên mßt khu đßt cao ráo

r ng rãi, có t ng bao quanh và n m ngay gi a ho c v phía nam c ng làng.

M i thánh đ ng đ u có b ng tên riêng vì t b ng ti ng R p. Nhà nguy n là công trình ki n trúc chính c a thánh đ ng, xây theo ki u vòm tháp mái tròn đ nh nh n. Nhà nguy n luôn đ c xây theo h ng đông-tây và khi hành l , các tín đ ph i quay v h ng tây là n i có thánh đ a La Mecque, v n đ c coi là trung tâm H i giáo th gi i. B c t ng phía tây đ i di n v i c ng chính, đ c xây m t vòm cung lõm sâu vào g i là 'H U T M' đ ng i đ ng ch t , g i là ông I MÂM, đ i u khi n ch ng trình. Bên c nh l i có b c gi ng c a KHOTIB, t c là th y tu gi ng kinh.

Nhà nguy n hoàn toàn tr ng tr n, không có bàn th hình t ng, và ch dành cho nam gi i t i qui ph c đ ng th ng đ c a h . N gi i c u nguy n phía ngoài hành lang, cho t i khi qua đ i, đ c làm phép t y s ch, thi hài m i đ c khiêng vào nhà nguy n đ c u phúc tr c khi đem chôn c t. Ngoài ra còn có các l p h c đ y cho tr con ch Á R p và kinh Coran. Phía sau trong khuôn viên thánh đ ng H i giáo, th ng có khu nghĩa đ a c a tín đ . T i Sài Gòn có các thánh đ ng H i Giáo Đông Du, Nancy (Q.1) và thánh đ ng Phú Nhu n.

Tóm l i qua nh ng ch ng đ ng l ch s , đã hé m cho ta th y nhi u th n thánh Chiêm Thành, đã đ c ng i Đ i Vi t chia x quan ni m th cúng, khi hai dân t c s ng l n l n hòa nh p trên m nh đ t Trung ph n. Dù tháp Bà t i Nha Trang ngày nay coi nh đ c Vi t hoá hay đ o th cúng Cá Ong c a ng dân t nam đèo Ngang vào t i Hà Tiên. Tuy nhiên hai s ki n trên cũng ch a đ gi i thích s tò mò c a nh ng nhà biên kh o, khi mu n tìm hi u m t Bumông (đ n th n Chàm) đã thành đ n mi u Vi t h i nào và b ng cách gì. Có đ i u thì s hòa h p trên, ít ra cũng làm sáng t , là hai phía đã có giao ti p r t bình th ng, lâu dài ch không h c t đ t nh m t s hình nh bi th m có ác ý.

Ngoài vùng Ô Châu đ c ti p nh n lâu đ i, nên g n nh đã đ c Vi t hoá tr c khi chúa Nguy n Hoàng vào đ ng nghi p trên b c cõi Đàng Trong vào th k th XVI. Mà rõ nét nh t là s th n ph c c a ng i Đ i Vi t tr c Bà Chúa X Chàm, t c Thiên Y, Thiên Y A Na, Thiên M , có t m m c tác đ ng dòng tín ng ng trong cái khuôn đúc tôn giáo Chiêm-Vi t t i Nam Hà v sau.

Theo A. Cabaton vi t trong Nouvelles Rechercher, nói ng i Chàm trong ngu n tín ng ng c a mình, đã coi Cá Ong là th n Sông và l c u ng đ c ti n hành m t cách đ c bi t, mà Bình Nam Đ th i H ng Đ c (Lê Thánh Tôn) khi bình nam v đã ghi chép l i, xác nh n m t h i l quan tr ng c a ng i Chàm, s ng ch y u b ng ngh đi bi n. Sách nh c t i đ a đ i m ph n

thành nghề đánh cá lúc đó là Phò Hổ có tháp Chàm đồ sộ cao 8 tầng như tháp Viêt, có hình ba con cá Voi ở ngoài biển quay vào, với ghi chú 'hàng năm vào tháng 5, cá quay về tháp' Hiện nay, ở cửa sông ở duyên hải Bình Thuận cũng mở vào tháng 5, khi các mảnh chài vào mùa biển chính trong năm. Riêng nguồn gốc của những núi non có chôn Tà nhai Tà Dôn, Tà Cú ở Bình Thuận hay các Tà Mã, Tà Nông, Tà Khuông, Tà Viêt... xa hơn về phía nam, theo Truyền Hoài Đồ ghi nhận là tập theo miệng mà phân biệt các thôn ở phía đông đã dựng nhà Nguyện phong tục, thờ thôi.

Trong số những đền xưa này, hiện tục ở phường Hòn Chén, một địa điểm linh thiêng của người Chăm xưa, coi như một hiện tượng kỳ lạ rất lâu đời. Đền Hòn Chén thờ Mẫu mà truyền thuyết lâu đời, thì đó là nữ thần từ cao mang tên Liễu Hạnh và Thiên Y A Na, dù khi còn là Chiêm Thành hay thuộc Đế quốc Viêt. Đền này được xây trên núi Ngọc Tròn, thuộc làng Hố Cát, ven bờ sông Hố Ng, cách Huế chừng 10 km về phía tây nam nguồn. Nơi này mỗi năm hai lần vào mùa xuân và thu, đều tổ chức lễ cúng tế rất trọng thể nhất là tháng 7 âm lịch. Chiêm Thành theo mẫu và lãnh thổ chủ yếu dài từ Quảng Bình vào Bình Thuận, toàn là biển và núi, cho nên tính nổi bật trong quan niệm thờ cúng của xã hội người Chăm và dân miền thượng cổ nguyên.

Trên hành trình qua phương đông địa lý, ta thấy rằng núi như đề nghị con người duyên hải ở Viêt, cho nên có đá, cây rừng trong tâm khảm của lưu dân miền Trung khi từ khốn hoang các miền đất mới, như hình ảnh đời đời không ngừng vô số thần thánh, nữ chúa, kẻ chinh phục kút từ từ rơi, mà người Chăm đã bỏ đi. Do trên qua tên của bà chúa Thờ ở Ngàn, chừng qua chôn là một cái tên chung chung mà gợi bình dân Đế quốc Viêt đã gợi khi cúng bái. Vì vậy được người nhiên khi vào trong đền Nam Sơn ở Huế, thấy thờ tượng cô Bô ở trên, mang gùi, da đen sẫm, một tay cầm cành dương liễu, tay kia cầm ve thảy tinh được thu.

Trong Am Hoà Cảnh có hình bốn cô Nữ ở Múi đeo vòng vàng chuỗi ngọc. Nói chung người Đế quốc Viêt khác với Chiêm Thành ở chỗ là hòa đồng không phân biệt. Ví như Bà Chúa thờ ở Ngàn ở Huế, cũng tôn kính na ná như bà Liễu Hạnh ở Nam Định hay về chừng ông chủ Ngụ ở miền Nam. Những người Chăm thì khác, Bà Chúa ở Chiêm Quốc cũ nay đã xuất hiện về Huế ở Đế, Phan Rang mới chính thức của Chăm, còn Bà ở Tháp Bà Nha Trang, Bà Ngãi (Bà Rá) hay Hòn Chén (Huế), được coi như thần Bà của người Viêt, qua thờ vẫn mang được tiên nữ ở của Lão Giáo, dù mang nhiều tên như Thiên Y A Na, Chúa Ngọc Diên Phi, Pô Yan Ino Na ga, từ trung cũng chỉ là một. Ngày nay trong miếu Thiên Y ở Phan Rí (Bình Thuận), vẫn còn một bia ký, do tri huyện Hòa Đa được năm 1854.

Con người sinh ra ai cũng phải chết, đó là quy luật của tự nhiên sinh trong cõi vô thường. Triết gia Đế quốc M.Heidegger thì gọi đó Etre pour la mort, cũng như Phật giáo quan niệm đời là bể khổ. Cái chết

là sự tít y u phôi ch u, những con người đầu d g bó tay n m yên trong c m . Họ mu n tráng t n báng đ mái cách, nhát là đái vái các vá vua chúa trên đái, qua táo lăng tám, đán tháp và tìm thuác tráng sinh bát t .

Cho nên dù có đác phát xuát tái đáu, đáo gì, dân tác nào, thì mác đích cũng chá là làm trán ván cái khao khát cáa niám má cá đáó. Trong cái vô tháng tánh tái, trác nái má táng hoang đáng cáa thánh nhân và trên hát là nái bá đáu trám tháng ngàn đái cáa lách sá, nhà thá Lý Há (791-817) đái Đáng đã viát Quan Nhai Cá, làm cho ngái đác láng láng hán má cá, tái mát thá giái lác phách không cùng.

Cõi thá vô cùng những không hiám trò tranh hùng xáng bá, nuôi máng o huyán sáng cùng sông núi. Rát các núi mòn sông cán, con ngái luôn luôn bá thiên nhiên chá nháo khi ôám cái ngáo khí chác trái. Ngáu nhiên táng tráng quan nhai cáa Lý Há vang đái háng ngàn năm trác, lái trùng háp vái cánh huáng tang tháng cáa lách sá Chàm, ngàn sau nhìn lái cũng chá là muán khái đáy trong hán ngái nay niám xao xuyán.

Ngái xáa đáu trong cõi đi vá còn chẳng, cá sao chá tháy toàn là hán sáu trong đá, trong gió, trong cõi vô tháng? Xáa nay cách biát ngàn trùng những đáng nhá ván có mát cám thông trong nái ngám ngùi cáa kiáp ngái sáng giáa mông mánh bián đái. -/-

Xóm Cán